TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HS-ST
Ngày 22 - 6 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Dũng Liêm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Châu Hải D.

Ông Trần Ngọc Chi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ánh Hồng là Thư ký Toà án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hoài Hận - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Văn D, sinh năm 1973 tại Cà Mau. Nơi cư trú: Ấp Minh H, xã Nguyễn H, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm vuông; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L (chết) và bà Nguyễn Thị U (chết); Có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

- *Bị hại:* Ông Tạ Dương T, sinh năm 1973. Nơi cư trú: Ấp Tân H, xã Nguyễn H, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 15/01/2021, Tạ D T đi đến nhà của chị Tạ Ngọc N ở ấp Minh H, xã Nguyễn H, huyện Đ chơi. Lúc này, Trần Văn D (là anh chồng của chị N) đi vào nhà của N gặp T đang nằm võng thì xảy ra mâu thuẫn. D dùng chân đạp vào người T một cái không gây thương tích, T đứng lên thì cả hai câu vật

nhau, D dùng tay đánh trúng vào vùng mũi và mắt trái gây thương tích, sau đó tiếp tục câu vật nhau, trong lúc câu vật thì D gây thương tích cho T ở tai trái. Lúc này, chị Nhi căn ngăn ra và lau vết thương cho T, còn D thì đi về nhà. Sau đó, T cũng đi về nhà, khi ra đến hành lang nhà chị N thì T gặp Trần Văn T1 và xảy ra cự cải, T1 dùng tay đánh vào lưng T, T bỏ chạy ra ngoài đến lộ xe thì gặp Trương Toàn E, Toàn E dùng tay đánh vào người T, T chạy ra mé sông và bị lún xuống sìn thì được mọi người can ngăn. Sau sự việc T đến Phòng khám đa khoa khu vực Nguyễn H để điều trị. Đến ngày 17/01/2021 T nhập viện tại Bệnh viện đa khoa Hoàn Mỹ Minh Hải (viết tắt là Bệnh viện Hoàn Mỹ) ở thành phố Cà Mau điều trị, đến ngày 21/01/2021 ra viện.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 72/TgT-21 ngày 18/02/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Cà Mau kết luận thương tích của Tạ Dương T như sau:

* Dấu hiệu chính qua giám định:

- 01 vết sẹo dái tai trái, kích thước: 0,7cm x 0,1cm.

- Gãy xương chính mũi.

- Mắt trái chấn thương dập nhãn cầu tụ máu quanh hốc mắt - Giảm thị lực 4/10.

- Viêm xoang mạn/ Lệch vách mũi/ Phì đại cuốn mũi (bệnh lý).

* Kết luận:

- 01 vết sẹo dái tai trái, kích thước: 0,7cm x 0,1cm. Tỷ lệ 01%. Do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra.

- Gãy xương chính mũi. Tỷ lệ 09%. Do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra.

- Mắt trái chấn thương dập nhãn cầu tụ máu quanh hốc mắt - Giảm thị lực 4/10. Tỷ lệ 11%. Do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra.

- Viêm xoang mạn/ Lệch vách mũi/ Phì đại cuốn mũi (bệnh lý). Không xếp tỷ lệ %.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế là: 20%.

Tại bản cáo trạng số: 26/CT–VKS ngày 31/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi truy tố bị cáo Trần Văn D về tội " Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 134, Điều 48, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn D phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn D từ 06 đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận yêu cầu của bị hại về tiền chi phí điều trị, chi phí đi lại phục vụ cho việc điều trị bệnh, tiền ngày công lao động cho người nuôi bệnh và người bệnh, tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm, các yêu cầu khác không chấp nhận.

Về án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

Đối với Trần Văn T1 và Trương Toàn E có đánh Tạ Dương T nhưng không gây thương tích và cũng không có vai trò đồng phạm với Trần Văn D, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đầm Dơi ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Văn T1 và Trương Toàn E là có căn cứ.

- Bị hại trình bày:

Về trách nhiệm hình sự: Yêu cầu xét xử bị cáo theo quy định pháp luật, đồng thời yêu cầu xem xét Trương Toàn E và Trần Văn T1 là đồng phạm với bị cáo vì đã tổ chức đánh bị hại trong cùng một ngày, yêu cầu triệu tập Toàn E và T1 đến phiên tòa để làm rõ lý do 02 người này đánh bị hại và có bị xử lý gì không vì bị hại không có mâu thuẫn gì với Toàn E và T1, tại phiên tòa bị cáo chưa có thái độ nhận lỗi.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản như sau:

Tiền điều trị tại bệnh viện Hoàn Mỹ: 15.593.929 đồng.

Tiền thuốc mua ở nhà thuốc Hồng Đào: 616.190 đồng.

Tiền thuốc mua lẻ (nhà thuốc Phano HMCM) : 152.530 đồng.

Tiền điều trị ở bệnh viện xã Nguyễn Huân: 200.000 đồng.

Chi phí ăn uống cho người bệnh và người nuôi bệnh, mua vật dụng cần thiết khi điều trị Bệnh viện Hoàn Mỹ: 3.000.000 đồng.

Chi phí đi lại bao gồm tiền đò bao, taxi phục vụ cho việc đi khám bệnh, tái khám ở Bệnh viện xã Nguyễn Huân, bệnh viện Hoàn Mỹ: 3.800.000 đồng.

Tiền ngày công cho 02 người nuôi bệnh/05 ngày: 3.000.000 đồng.

Ngày công lao động cho bị hại là 03 tháng (từ ngày 16/01/2021 đến ngày 16/4/2021): 10.000.000 đồng.

Tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm hại yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét theo quy định pháp luật.

Bị đau đớn, mất tinh thần, uy tín, danh dự, tình cảm và ảnh hưởng chuyện làm ăn kinh tế về sau: 200.000.000 đồng.

- Bị cáo trình bày: Bị cáo biết lỗi, yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại các khoản liên quan đến tiền thuốc, tiền điều trị, tiền đi lại và các khoản phục vụ cho việc điều trị thương tích cho bị cáo cụ thể: Tiền điều trị tại bệnh viện Hoàn Mỹ: 15.593.929 đồng; tiền thuốc mua ở nhà thuốc Hồng Đào: 616.190 đồng; tiền thuốc mua lẻ (nhà thuốc Phano HMCM) : 152.530 đồng; tiền điều trị ở Bệnh viện xã Nguyễn Huân: 200.000 đồng; chi phí ăn uống cho người bệnh và người nuôi bệnh, mua vật dụng cần thiết khi điều trị tại Bệnh viện Hoàn Mỹ: 3.000.000 đồng; chi phí đi lại bao gồm tiền đò bao, taxi phục vụ cho việc đi khám bệnh, tái khám ở bệnh viện xã Nguyễn Huân, bệnh viện Hoàn Mỹ: 3.800.000 đồng.

Đối với tiền ngày công cho 02 người nuôi bệnh bị cáo yêu cầu điều chỉnh, đồng ý bồi thường cho 01 người nuôi bệnh mức: 300.000đ/ngày x 05 ngày = 1.500.000 đồng.

Đối với ngày công lao động cho bị hại, bị cáo yêu cầu điều chỉnh, đồng ý bồi thường ngày mất thu nhập là 15 ngày, mức 200.000đ/ngày x 15 ngày = 3.000.000 đồng.

Tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm hại bị cáo thống nhất với bị hại yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét theo quy định pháp luật.

Tiền bị đau đớn, mất tinh thần, uy tín, danh dự, tình cảm và ảnh hưởng chuyện làm ăn kinh tế về sau: 200.000.000 đồng bị cáo không đồng ý bồi thường.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo gửi lời xin lỗi đến bị hại, mong bị hại bỏ qua lỗi cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Do bị cáo nghi ngờ bị hại đánh cháu của bị cáo nên vào khoảng 19 giờ ngày 15/01/2021, khi thấy bị hại đến nhà chị N chơi thì bị cáo đến gặp và dùng tay đánh vào vùng mũi, mắt và tai của bị hại gây thương tích. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người chứng kiến sự việc là chị Tạ Ngọc N, phù hợp với kết luận giám định pháp y về thương tích của bị hại và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, hậu quả hành vi của bị cáo đã gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ theo kết luận giám định là 20%.

Do đó có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Trần Văn D đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi đã truy tố.

[3] Về trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc dùng tay đánh vào người bị hại có thể gây tổn thương đến sức khỏe, thậm chí tính mạng của bị hại nhưng chỉ vì xuất phát từ việc bị cáo cho rằng bị hại đánh cháu của bị cáo, bị cáo đã bất chấp pháp luật, xem thường sức khỏe của người khác nên đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đồng thời hành vi của bị cáo làm mất trật tự, trị an tại địa phương và lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục một phần hậu quả cho bị hại với số tiền 5.000.000 đồng, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, ngoài ra bản thân bị cáo không có tiền án, tiền sự, có cha mẹ ruột là người có công với cách mạng. Các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm b, s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tránh nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại gồm: Tiền điều trị tại Bệnh viện Hoàn Mỹ: 15.593.929 đồng, tiền thuốc mua ở nhà thuốc Hồng Đào: 616.190 đồng, tiền thuốc mua lẻ (nhà thuốc Phano HMCM): 152.530 đồng, tiền điều trị ở Phòng khám đa khoa khu vực Nguyễn Huân: 200.000 đồng, chi phí ăn uống cho người bệnh và người nuôi bệnh, mua vật dụng cần thiết khi điều trị ở Bệnh viện Hoàn Mỹ: 3.000.000 đồng, chi phí đi lại bao gồm tiền đò bao, taxi, phương tiện khác phục vụ cho việc đi khám bệnh, tái khám ở Phòng khám đa khoa khu vực Nguyễn Huân và ở Bệnh viện Hoàn Mỹ: 3.800.000 đồng. Tổng số tiền là

23.362.649 đồng. Do bị cáo đồng ý bồi thường các khoản tiền trên theo yêu cầu của bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại.

Đối với tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm, bị hại và bị cáo thống nhất yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét theo quy định pháp luật. Tại khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự quy định: *"...Mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá 50 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định"*, thấy rằng bị hại bị thương tích 20% nên cần chấp nhận mức bồi thường là 10 lần lương cơ sở do Nhà nước quy định tương đương 14.900.000 đồng là phù hợp.

Đối với các khoản bồi thường mà bị cáo và bị hại chưa thống nhất, Hội đồng xét xử xét thấy:

Đối với tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh, tại phiên tòa bị hại cho rằng phải cần 02 người mới đảm bảo việc chăm sóc bị hại, tuy nhiên cũng theo bị hại xác định sau khi sự việc xảy ra sức khỏe có ảnh hưởng nhưng vẫn tự đi lại được, do đó cần 01 người đã đủ đảm bảo chăm sóc bị hại nên chỉ chấp nhận tiền mất thu nhập của một người nuôi bệnh là 300.000/ngày x 05 ngày = 1.500.000 đồng là phù hợp, đồng thời bị cáo cũng thống nhất bồi thường theo khoản tiền này.

Đối với tiền mất thu nhập của bị hại, do bị hại không chứng minh được thu nhập thực tế cụ thể bị mất là bao nhiêu nhưng xét thấy bị hại là người thu mua tôm, có việc làm nhưng không liên tục nên chấp nhận mức thu nhập thực tế trung bình tại địa phương là 300.000 đồng/ngày. Đối với ngày tính mất thu nhập bị hại yêu cầu 03 tháng là chưa phù hợp vì tại phiên tòa bị hại xác định sau khi xuất viện vẫn tham gia thu mua tôm đồng thời việc thu mua tôm làm cùng với chị của bị hại và có thuê nhân công. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường số ngày mất thu nhập cho bị cáo là 15 ngày, do đó chấp nhận số tiền mất thu nhập của bị hại là 300.000đ/ngày x 15 ngày = 4.500.000 đồng.

Đối với khoản tiền bị cáo yêu cầu là đau đớn, mất tinh thần, uy tín, danh dự, tình cảm và ảnh hưởng chuyện làm ăn kinh tế về sau, xét thấy trong vụ án này sức khỏe của bị hại bị xâm phạm, không ảnh hưởng đến danh dự, uy tín của bị hại; đối với việc ảnh hưởng chuyện làm ăn kinh tế về sau do chưa phát sinh nên không chấp nhận yêu cầu của bị hại.

Như vậy tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 44.262.649 đồng. Bị cáo đã nộp khắc phục 5.000.000 đồng nên phải bồi thường tiếp số tiền: 39.262.649 đồng.

[6] Đối với yêu cầu của bị hại về việc xem xét Trần Văn T1 và Trương Toàn E có vai trò đồng phạm trong vụ án; không triệu tập T1, Toàn E để làm rõ lý do đánh bị hại và việc xử lý hành vi đánh bị hại như thế nào, Hội đồng xét xử xét

thấy: Quá trình điều tra xác định, các hành vi của bị cáo, Trương Toàn E, Trần Văn T1 đều diễn ra riêng lẻ, không có sự bàn bạc, phân công kế hoạch, tại phiên tòa bị hại cũng thừa nhận, sau sự việc bị cáo đánh bị hại kết thúc thì Trần Văn T1 có kêu bị hại về và T1 sẽ đảm bảo cho bị hại về nhà an toàn nhưng khi bị hại nói báo công an thì T1 và sau đó là Toàn E mới đánh bị hại, đồng thời việc Trần Văn T1 và Trương Toàn E đánh bị hại nhưng không gây thương tích và đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đầm Dơi ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Do đó có cơ sở xác định Trần Văn T1 và Trương Toàn E không có vai trò đồng phạm với bị cáo và việc triệu tập T1, Toàn E tham gia phiên tòa là không cần thiết nên không chấp nhận yêu cầu này của bị hại.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, hình phạt, trách nhiệm dân sự là có căn cứ, được chấp nhận.

[8] Về án phí hình sự và dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 134; Điều 48; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn D phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về trách nhiệm hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn D 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Trần Văn D bồi thường cho bị hại Tạ Dương T tổng số tiền: 44.262.649 đồng. Ngày 23/4/2021 bị cáo đã bồi thường khắc phục số tiền 5.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002507 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi được đối trừ, bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền: 39.262.649 đồng (Ba mươi chín triệu hai trăm sáu mươi hai nghìn sáu trăm bốn mươi chín đồng). Bị hại Tạ Dương T được nhận số tiền 5.000.000 đồng bị cáo nộp khắc phục tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bị hại, trường hợp bị cáo chậm thực hiện nghĩa vụ thi hành khoản tiền bồi thường thì phải chịu lãi suất chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm là: 1.963.132 đồng (một triệu chín trăm sáu mươi ba nghìn một trăm ba mươi hai đồng).

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Công an huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Hồ Dũng Liêm